

Số: 19086 /NASU

Quy Hợp, ngày 9 tháng 12 năm 2019

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TRỒNG MÍA VỤ XUÂN 2020

I) Đối tượng áp dụng:

Các tổ chức kinh tế, các hộ gia đình, cá nhân nằm trong vùng quy hoạch trồng mía của công ty NASU, trồng mía có diện tích tối thiểu 0,15 ha được hưởng các chính sách này. Chính sách này hướng đến mục tiêu tăng cường áp dụng cơ giới hóa trong trồng và chăm sóc mía nhằm giảm chi phí, tăng thu nhập cho nông dân.

II) Chính sách áp dụng cho việc phát triển trồng 2500 ha mía vụ Xuân 2020:

1. Thời vụ: Áp dụng trồng mía kể từ ngày 10/12/2019 đến 30/4/2020.

2. Giống mía: Ưu tiên trồng các giống sạch bệnh chồi cỏ và kháng bệnh than như : QĐ 93-159; KK3; LK92-11; My55-14; ROC10; ROC16; VD 00236; K83-29. Không cho vay và hỗ trợ đối với nông dân trồng các giống R579; QĐ94-119; Viên Lâm 17; VD63; VD86-368.

3. Hỗ trợ đất khai hoang và chuyển đổi từ các loại cây: lúa cứng, cây công nghiệp, ăn quả, keo và hỗ trợ xây dựng Cánh đồng mía lớn.

- Hỗ trợ không hoàn lại 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho 1 ha.

Đất khai hoang: Là đất chưa được dùng vào sản xuất và phải sử dụng máy móc để khai hoang hoặc đã bị bỏ hoang ít nhất 5 năm tính đến thời điểm khai hoang đưa vào sản xuất. Đất chuyển đổi từ các loại cây công nghiệp dài ngày như cao su, cà phê, cam chanh, keo,.. lúa 1 vụ hoặc 2 vụ sang trồng mía.

Áp dụng cho 350 ha trong đó chuyển đổi từ lúa cứng khoảng 50 ha

- Nông dân sử dụng giống mía sạch bệnh và trồng trên cánh đồng mía lớn ngoài phần hỗ trợ không hoàn lại khi mua giống mía sạch bệnh sẽ được hỗ trợ thêm 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) cho 1 ha. Áp dụng cho 100 ha.

4. Cho vay tiền sử dụng dịch vụ cơ giới hóa trong làm đất; trồng và chăm sóc mía:

- Cho vay tiền làm đất đúng kỹ thuật 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cho 1 ha. Đảm bảo ít nhất cày 3 chảo lần 1; cày 7 chảo lần 2 và cày rạch hàng. Áp dụng cho thửa ruộng liền khoảnh \geq 0,15 ha và cho 1.700 ha.

- Cho vay và hỗ trợ khuyến khích trồng mía bằng máy mức 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho 1 ha; trong đó hỗ trợ không hoàn lại 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) cho 1 ha. Áp dụng cho 600 ha.

- Cho vay tiền bón phân bằng máy chăm sóc mía mức tối đa 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm ngàn đồng) cho 1 ha. Áp dụng cho 1.000 ha.

- Cho vay tiền mua thuốc trừ cỏ hại mía tối đa 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho 1 ha. Áp dụng cho 300 ha.

5. Cho vay tiền mua giống sạch bệnh đại trà:

- Cho vay tiền mua giống sạch bệnh đại trà và hỗ trợ mức 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) cho 1 ha; trong đó, hỗ trợ không hoàn lại 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) cho 1 ha. Áp dụng cho 1300 ha.

6. Cho vay tiền mua giống sạch bệnh từ ruộng nhân giống mía LK92-11; KK3

- Cho vay tiền mua giống và hỗ trợ mua giống sạch bệnh từ ruộng nhân giống cấp 2, cấp 3 của Nông dân được NASU xác nhận, với mức 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) cho 1 ha; trong đó hỗ trợ không hoàn lại 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) cho 1 ha. Áp dụng cho 50 ha.

- Cho vay giống từ ruộng giống cấp 1 hoặc cấp 2 của NASU đồng thời cho vay tiền vận tải mía giống mức tối đa 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho 1 ha. Hỗ trợ không hoàn lại 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) cho 1 ha. Áp dụng cho 20 ha.

7. Chính sách khuyến khích nông dân trồng giống QĐ 93-159; giống mới:

Khuyến khích nông dân trồng giống mía chín sớm QĐ93-159 trên các ruộng có loại đất phù hợp như đất bãi ven sông/suối; đất thung lũng tốt...

- Cho vay tiền mua giống sạch bệnh đại trà và hỗ trợ với mức 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) cho 1 ha; trong đó, hỗ trợ không hoàn lại với mức 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) cho 1 ha. Áp dụng cho 150 ha.

- Cho vay tiền mua giống và hỗ trợ với mức 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng) cho 1 ha; trong đó, hỗ trợ không hoàn lại mua giống sạch bệnh với mức 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho 1 ha. Áp dụng cho 160 ha. Nguồn giống từ ruộng nhân giống mía xử lý nước nóng của Nông dân.

8. Cho vay tiền mua vôi bột; lân nung chảy bón lót cải tạo đất

- Cho vay tiền mua vôi bột bón lót cải tạo đất với mức tối đa là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho 1 ha. Áp dụng cho 200 ha.

- Cho vay tiền mua lân nung chảy bón lót cải tạo đất với mức tối đa là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng). Áp dụng cho 800 ha.

9. Cho vay bã bùn, tro lò NASU và thuốc bảo vệ thực vật:

Giá cả và phương thức cho vay sẽ có thông báo chi tiết riêng.

10. Cho vay tiền mua máy phun thuốc BVTV; máy bón phân; máy cày chăm sóc và máy trồng mía:

- Cho vay tiền mua máy phun thuốc BVTV với mức cao nhất 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) cho 1 máy. Chỉ tiêu : 20 máy.

- Cho vay tiền mua máy bón phân với mức cao nhất 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) cho 1 máy. Chỉ tiêu : 35 máy.

Vốn vay máy phun thuốc BVTV và máy bón phân được trả một lần vào vụ ép 2020/21.

- Cho vay tiền mua máy cày chăm sóc mía với mức cao nhất 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) cho 1 máy. Chỉ tiêu : 35 máy.

- Cho vay tiền mua máy trồng mía hàng kép nhỏ, với mức 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng) cho 1 máy. Chỉ tiêu 10 máy

- Cho vay tiền mua máy trồng mía hàng kép lớn, với mức 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng) cho 1 máy. Chỉ tiêu 6 máy.

Vốn vay các loại máy trồng mía và máy cày chăm sóc mía được trả nợ trong 2 vụ ép 2020/21 và 2021/22 (Chi tiết được nêu trong thỏa thuận nhận nợ) . Nông dân cần trình NASU các chứng từ gốc và một bản copy sao y bản chính gồm : Hợp đồng mua bán máy và Biên bản bàn giao máy giữa nhà cung cấp máy và nông dân.

11. Cho vay tiền mua 01 máy thu hoạch mía.

- Cho vay tiền mua máy thu hoạch mía với mức cao nhất 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng) cho 1 máy. Vốn vay không cần thế chấp và được được trả trong vòng 3 vụ ép (kể từ vụ ép 2020/21), khấu trừ qua tiền bán mía hoặc trả bằng tiền mặt hàng năm, mỗi năm trả tối thiểu 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Phương thức cho vay sẽ có thông báo chi tiết riêng.

12. Cho vay tiền mua, lắp đặt hệ thống tưới phun, tưới khác cho mía:

- Cho vay tiền để lắp đặt các loại hình tưới phun và tưới khác theo thiết kế thực tế, tối đa 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) cho 1 hệ thống tưới. Áp dụng cho 20 hệ thống tưới.

13. Dịch vụ làm đất, trồng mía, bón phân bằng máy và phun thuốc trừ cỏ bằng máy của NASU:

- NASU tiếp tục tổ chức dịch vụ làm đất, trồng mía, bón phân bằng máy, phay cỏ giữa hàng và phun thuốc trừ cỏ hại mía bằng dàn phun trong khuôn khổ trình diễn cơ giới hoá trồng mía. Ưu tiên thực hiện trên các cánh đồng mía lớn. Nông dân sẽ ký nợ với NASU và trả bằng tiền bán mía vụ ép 2020/21. *Chi tiết dịch vụ, giá cả làm đất và giá mía giống của NASU sẽ thông báo riêng.*

- Ngoài các dịch vụ nêu trên, Công ty có một số máy trồng mía để cho nông dân mượn với chi phí 200.000 đồng/ngày (hai trăm ngàn đồng) cho 1 ngày. Nông dân có nhu cầu đăng ký trực tiếp tại các Văn phòng vùng mía.

III) Chính sách ruộng nhân giống mới sạch bệnh:

- Để tạo nguồn giống mới sạch bệnh có năng suất và chất lượng cao, Công ty tiếp tục thực hiện chính sách cho vay và hỗ trợ nông dân trồng ruộng nhân giống mía. Ruộng nhân giống mía phải là thửa ruộng đất tốt, thuận thực và liên khoảnh từ 0,2 ha trở lên, cách ly nguồn bệnh chồi cỏ.

- Cho vay bằng giống mía từ ruộng nhân giống cấp 1 hoặc cấp 2 của NASU đồng thời cho vay tiền vận tải mía giống mức tối đa 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) 1 ha. Hỗ trợ không hoàn lại 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) cho 1 ha. Áp dụng cho 15 ha.
- Cho vay tiền mua giống và hỗ trợ trồng ruộng nhân giống mía mới với mức 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) 1 ha; trong đó, hỗ trợ không hoàn lại 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) cho 1 ha; Giống từ ruộng nhân giống xử lý nước nóng của nông dân do NASU xác nhận. Áp dụng cho 5 ha.

Phục tráng mía giống bằng hệ thống xử lý nước nóng của NASU:

- NASU miễn phí chi phí xử lý.
- Cho vay và hỗ trợ mức 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) cho 1 ha, trong đó, hỗ trợ không hoàn lại 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cho 1 ha.
- Hỗ trợ thêm Bã bùn: 40 tấn (bốn mươi tấn) hoặc Tro lò : 35 tấn (ba mươi lăm tấn) cho 1 ha; nông dân liên quan chịu nợ chi phí cước vận chuyển bã bùn, tro lò từ Nhà máy đến ruộng và sẽ trả nợ tiền cước vận chuyển thông qua tiền bán mía cho NASU vào vụ ép 2020/21.
- Áp dụng xử lý nước nóng cho 30 ha và thửa ruộng liên khoảnh tối thiểu 0,15 ha. Ưu tiên phục tráng giống QĐ 93-159 và ROC10.

Căn cứ vào tình hình thực tế, NASU sẽ phê duyệt từng dự án trồng mía giống cụ thể. Những nông dân vay giống của NASU sẽ không được vay tiền mua giống.

IV) Lãi suất tiền vay:

Các dịch vụ cơ giới hóa: làm đất; trồng; chăm sóc mía do NASU cung cấp (được nêu ở mục II-13); Vốn vay mua máy cày chăm sóc mía; máy bón phân; máy phun thuốc BVTV; hệ thống tưới các loại và máy trồng mía các loại sẽ không tính lãi suất.

Vốn vay mua máy thu hoạch mía không cần thế chấp và được tính lãi suất ưu đãi mức 0,32 %/tháng kể từ khi nhận vốn vay đến khi trả hết nợ. Vốn vay được trả trong vòng 3 vụ ép (kể từ vụ ép 2020/21).

Lãi suất áp dụng đối với các loại vốn vay khác : NASU vay vốn từ các ngân hàng thương mại với lãi suất thị trường và cho nông dân vay với lãi suất ưu đãi mức 0,64 %/tháng kể từ khi nhận vốn vay đến ngày bắt đầu vụ ép 2020/21 nếu nông dân cung cấp đủ mía để trả nợ. Nếu vì lý do khác mà trả bằng tiền mặt thì sẽ tính lãi suất đến thời điểm trả tiền mặt.

V) Chính sách hỗ trợ triển khai cho Nhóm trưởng hợp đồng và BCD trồng mía Xã, Huyện:

1. Hỗ trợ Ban chỉ đạo mía và Nhóm trưởng theo tấn mía nhập về nhà máy vụ ép 2020/21 là 3.800 đồng/tấn (Trong đó Ban chỉ đạo trồng mía Huyện: 400 đồng/tấn; Ban chỉ đạo trồng mía Xã: 900 đồng/tấn; Nhóm trưởng: 2.500 đồng/tấn).

2. Hỗ trợ cho Nhóm trưởng hợp đồng 30.000 đồng/ha trồng mới, trồng lại bằng giống mía sạch bệnh và 100.000 đồng/ha đối với ruộng mô hình cánh đồng mía lớn sản xuất mía đạt yêu cầu. Hỗ trợ triển khai khi cho vay bã bùn; tro lò; thuốc BVTV (mức hỗ trợ sẽ có thông báo riêng). Mức chi trả thực tế tùy thuộc vào mức độ đóng góp của Nhóm trưởng và tỷ lệ hoàn trả nợ của nông dân trong hợp đồng.

3. Các Nhóm trưởng nhận khoản hỗ trợ có giá trị từ 2.000.000 đồng/lần thanh toán trở lên sẽ chịu trách nhiệm cung cấp kịp thời các giấy tờ có liên quan theo yêu cầu của Công ty để phục vụ cho việc giải trình thuế.

VI) Các chính sách khác:

1. Nhằm đảm bảo tính minh bạch các khoản chi hỗ trợ theo chính sách này là khoản chi phí trực tiếp phục vụ phát triển vùng nguyên liệu của Công ty; Công ty hoàn toàn được quyền điều chỉnh các khoản chi hỗ trợ nêu trên trong những trường hợp cần thiết theo quy định của Luật Thuế hiện hành.

2. Trả tiền mía bằng độ đường CCS: NASU sẽ tiếp tục chính sách trả tiền thưởng và điều chỉnh giá mía bằng độ đường CCS, chi tiết sẽ được thông báo trước vụ ép 2020/21.

3. Hỗ trợ làm đường vận tải: NASU tiếp tục hỗ trợ các địa phương phương tiện máy móc, ống cống, xi măng...từ các nhà thầu có giá cạnh tranh hoặc máy san gạt từ NASU để sửa chữa và bảo dưỡng, làm mới đường vận tải mía.

4. NASU tiếp tục thực hiện các chương trình đào tạo, tập huấn cho các hộ trồng mía. Thực hiện nhập giống, so sánh lựa chọn và phục tráng giống mía để tạo nguồn giống sạch bệnh cung cấp cho nông dân.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (để b/c)
- UBND và Ban chỉ đạo trồng mía các Huyện vùng mía
- UBND và Ban chỉ đạo trồng mía các Xã vùng mía
- Các Nhóm trưởng hợp đồng
- Lưu

CÔNG TY TNHH MÍA ĐƯỜNG NGHỆ AN
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGÔ VĂN TÚ